

Số: 1174 /SNN-CNTY

Tuyên Quang, ngày 19 tháng 7 năm 2019

V/v tăng cường thực hiện công tác vệ sinh  
tiêu độc khử trùng môi trường phòng,  
chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Căn cứ chỉ đạo của Tỉnh ủy tại Văn bản số 2872-CV/TU ngày 23/5/2019 về việc phòng, chống, khống chế bệnh dịch tả lợn Châu Phi; căn cứ Công điện số 02/CD-UBND ngày 23/5/2019 của UBND tỉnh về phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, Văn bản số 1561/UBND-NLN ngày 05/6/2019 của UBND tỉnh về việc tập trung chỉ đạo quyết liệt các biện pháp phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp với UBND các huyện, thành phố tập trung tổ chức, triển khai quyết liệt công tác phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh.

Đến ngày 18/7/2019, trên địa bàn tỉnh bệnh Dịch tả lợn Châu Phi đã xảy ra tại 945 hộ, 284 thôn, 74 xã thuộc 7/7 huyện, thành phố; tổng số lợn phải tiêu hủy là 10.529 con, khối lượng lợn đã tiêu hủy là 562,8 tấn.

Công tác vệ sinh, khử trùng, tiêu độc phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi đã được Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y hướng dẫn triển khai, thực hiện trên địa bàn tỉnh theo Hướng dẫn số 36/HD-CNTY ngày 25/02/2019 của Chi cục Chăn nuôi và Thú y. Qua thực tế thực hiện các giải pháp về kỹ thuật trong công tác phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi cho thấy việc vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường là một trong những giải pháp cơ bản, hiệu quả góp phần quan trọng trong việc khống chế dịch bệnh.

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị UBND các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo thực hiện công tác vệ sinh tiêu độc, khử trùng môi trường trên địa bàn, cụ thể:

**I. Nguyên tắc, loại hóa chất, tần suất thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc**

Thực hiện theo quy định tại Phụ lục 08 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Phụ lục 02 ban hành kèm theo quyết định số 4527/QĐ-BNN-TY ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

**II. Nội dung thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc với từng đối tượng**

**1. Cơ sở chăn nuôi lợn tập trung**

- Phát quang cây cỏ xung quanh trại, chuồng nuôi, quét dọn thu gom phân rác, chất thải, chất độn chuồng để ủ nhiệt sinh học, đốt hoặc chôn; khơi thông cống rãnh.

- Áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học: Hạn chế lượng khách ra, vào cơ sở, ngăn ngừa động vật hoang dã (*chim hoang, chuột, cầy, cáo...*) tiếp xúc với động vật trong cơ sở, tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin phòng bệnh, cho ăn bổ sung các loại vitamin và khoáng chất.

- Thường xuyên kiểm tra, bổ sung hóa chất sát trùng đầy đủ tại các hố sát trùng ở cổng ra, vào cơ sở chăn nuôi đảm bảo hố sát trùng luôn đủ lượng và nồng độ cần thiết, mọi phương tiện, con người ra, vào đều phải đi qua hố khử trùng.

- Vệ sinh, tiêu độc khử trùng các phương tiện dùng vận chuyển động vật, sản phẩm động vật, thức ăn,.... trước khi ra, vào cơ sở.

- Vệ sinh, tiêu độc toàn bộ các dụng cụ chăn nuôi, khu vực nuôi nhốt mỗi tuần 1 lần.

## **2. Hộ gia đình có chăn nuôi lợn**

- Quét dọn sạch sẽ khu vực nuôi gia súc, gia cầm; thu gom phân rác, chất thải, chất độn chuồng để ủ nhiệt sinh học, đốt, hoặc chôn. Tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin phòng bệnh cho lợn.

- Vệ sinh, khử trùng, tiêu độc toàn bộ các dụng cụ chăn nuôi, phương tiện vận chuyển, chuồng trại, khu vực nuôi nhốt mỗi tuần 1 lần.

- Vệ sinh sạch sẽ phương tiện, dụng cụ vận chuyển sau mỗi lần vận chuyển.

**3. Cơ sở sản xuất lợn giống:** Thực hiện như đối với cơ sở chăn nuôi lợn tập trung.

## **4. Tại cơ sở giết mổ lợn**

- Nơi nuôi nhốt lợn chờ giết mổ: Sau khi lợn được đưa đi giết mổ, toàn bộ khu vực nuôi nhốt phải được vệ sinh, khử trùng tiêu độc.

- Phương tiện vận chuyển lợn, sản phẩm của lợn phải được vệ sinh, khử trùng tiêu độc trước khi ra khỏi cơ sở giết mổ.

- Nơi giết mổ, dụng cụ, phương tiện phục vụ giết mổ: Vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau mỗi ca sản xuất.

- Phát quang cây cỏ xung quanh cơ sở, nhà xưởng, khơi thông cống rãnh.

- Xử lý nước thải, chất thải rắn, chất thải lỏng sau mỗi ca giết mổ theo quy định của pháp luật về môi trường.

## **5. Cơ sở sơ chế, chế biến thịt lợn và sản phẩm thịt lợn**

- Nơi lưu trữ, bảo quản, chế biến thịt lợn, các sản phẩm thịt lợn: Sau mỗi ca hoặc đợt sơ chế, chế biến phải thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc.

- Phương tiện, dụng cụ phục vụ vận chuyển, sơ chế, chế biến: Thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau mỗi ca (đợt) sản xuất.

- Phát quang cây cỏ xung quanh cơ sở, nhà xưởng, khơi thông cống rãnh.

- Xử lý nước thải, chất thải rắn, chất thải lỏng sau mỗi ca sản xuất theo quy định của pháp luật về môi trường.

## **6. Tại chợ có buôn bán lợn và sản phẩm lợn.**

- Đề nghị UBND các huyện, thành phố chỉ đạo Ban quản lý các chợ, UBND các xã phường, thị trấn bố trí khu vực buôn bán lợn và sản phẩm của lợn riêng biệt trong khu vực chợ.

- Quét dọn và phun thuốc khử trùng khu vực buôn bán lợn và sản phẩm của lợn và các vật dụng liên quan cuối mỗi buổi chợ.

- Phương tiện, dụng cụ vận chuyển phải được phun khử trùng, tiêu độc khi vào, ra khỏi chợ.

- Những quầy bán thịt phải được vệ sinh sạch sẽ và phun thuốc khử trùng tiêu độc cuối mỗi buổi chợ.

- Quét dọn và xử lý chất thải rắn trong chợ bằng biện pháp chôn hoặc đốt.

7. Địa điểm thu gom, chợ buôn bán lợn và sản phẩm của lợn để buôn bán, kinh doanh nơi cách ly kiểm dịch: Vệ sinh, tiêu độc khử trùng khu vực buôn bán lợn và sản phẩm của lợn sau mỗi phiên chợ, sau mỗi đợt thu gom. Nơi cách ly kiểm dịch lợn phải định kỳ thực hiện vệ sinh và tiêu độc khử trùng ít nhất 01 lần trong tuần trong thời gian nuôi cách ly lợn.

8. Phương tiện vận chuyển lợn và sản phẩm của lợn: Định kỳ vệ sinh, tiêu độc khử trùng sau mỗi lần vận chuyển.

9. Khu vực chôn lấp, xử lý, tiêu hủy lợn, sản phẩm của lợn nhiễm, nghi nhiễm mầm bệnh; khu vực thu gom, xử lý chất thải của động vật: Vệ sinh, tiêu độc khử trùng sau khi hoàn thành việc xử lý, chôn lấp và theo các đợt phát động của địa phương.

10. Trạm, chốt kiểm dịch động vật: Vệ sinh, tiêu độc khử trùng đối với phương tiện vận chuyển động vật và sản phẩm động vật đi qua trạm kiểm dịch.

11. Chốt kiểm soát ổ dịch: Vệ sinh, tiêu độc khử trùng hằng ngày đối với phương tiện vận chuyển động vật đi qua chốt trong thời gian có dịch.

12. Tại nơi công cộng, đường làng, ngõ xóm: Phát động toàn dân thực hiện đợt tổng vệ sinh đường làng, ngõ xóm, đường phố; khơi thông cống rãnh; phát quang bụi rậm; phun khử trùng tiêu độc đường làng, ngõ xóm, nơi công cộng ở nông thôn mỗi tuần 1 lần.

### **III. Đối với địa phương xuất hiện bệnh Dịch tả lợn Châu Phi**

- Tổ chức việc vệ sinh, khử trùng tiêu độc cho các phương tiện đi từ vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp và vùng giám sát ra bên ngoài tại các Trạm dừng phương tiện giao thông.

- Vùng dịch là xã, phường, thị trấn nơi có ổ dịch: Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2-3 tuần tiếp theo.

- Vùng bị dịch uy hiếp: Trong phạm vi 03 km xung quanh ổ dịch, thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2-3 tuần tiếp theo.

- Vùng đệm: Trong phạm vi 10 km xung quanh ổ dịch, thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc với tần suất 01 lần/tuần liên tục trong vòng 1 tháng kể từ khi có ổ dịch.

Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phối hợp triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời thông tin với Sở Nông nghiệp và PTNT để phối hợp giải quyết./.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

***Nơi nhận:***

- Như trên (Phối hợp chỉ đạo);
- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Giám đốc Sở (Báo cáo);
- Các PGĐ Sở;
- Chi cục CN và TY, Trung tâm KN (Thực hiện);
- Lưu: VT.

**Nguyễn Đại Thành**